

## ĐỌC SÁCH

## MỘT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU MỚI VỀ NAM BỘ TỪ CÁC BÌNH DIỆN VĂN HÓA-VĂN HỌC-NGÔN NGỮ

NGUYỄN HOÀNG DUNG

Cuốn sách *Nam Bộ - nhìn từ văn hóa, văn học và ngôn ngữ*, do Nhà xuất bản Khoa học xã hội xuất bản năm 2011, gồm 555 trang, khổ 14,5 x 20,5cm. Sách gồm 31 bài nghiên cứu của 21 tác giả công tác ở Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa (thuộc Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ), Viện Văn học, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TPHCM, Đại học Mở TPHCM, Trung tâm Ngôn ngữ Văn hóa vùng Đồng bằng sông Cửu Long, Sở Văn hóa-Thể thao và Du lịch tỉnh Đồng Nai, Hãng phim Giải phóng. Công trình được biên soạn nhân dịp kỷ niệm 35 năm thành lập Viện Phát triển bền vững vùng Nam Bộ (nay là Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ), với mong muốn là góp phần “để có thể vẽ nên thật đầy đủ, chân thực, sắc nét bức tranh toàn cảnh văn hóa Nam Bộ” (Lời nói đầu). Sách do Vũ Văn Ngọc làm chủ biên, gồm 3 chủ đề là văn hóa, văn học và ngôn ngữ.

### 1. PHẦN NGHIÊN CỨU VỀ VĂN HÓA

Phần này đã phản ánh được đặc điểm chung của văn hóa Nam Bộ, đó là văn hóa

đa tộc người, gồm văn hóa Việt và văn hóa các dân tộc Hoa, Chăm, Khmer. Kết quả nghiên cứu về “*Người Hoa và văn hóa Hoa trên đất Nam Bộ*” của tác giả Phan An cho biết những ảnh hưởng của văn hóa Hoa đối với văn hóa Nam Bộ và sự tiếp nhận của người Nam Bộ đối với nền văn hóa này. Tiếp đó là “*Văn hóa Khmer trong sự phát triển văn hóa cộng đồng các dân tộc ở Nam Bộ*” của tác giả Huỳnh Công Tín cho biết văn hóa phi vật thể của người Khmer ở Nam Bộ khá phong phú. Còn “*Văn hóa của người Chăm ở Nam Bộ*” được tác giả Phú Văn Hãn phác thảo khái quát về việc phân bố dân cư, đặc điểm văn hóa-tôn giáo, tín ngưỡng... Với công trình “*Góp phần vào việc nhận diện văn hóa người Việt Nam Bộ*” của nhóm tác giả Phan An-Tổ Uyên nói về sự tái cấu trúc làng Việt ở Nam Bộ, vùng đất phát sinh những tôn giáo mới; giải Hán, một cố gắng vượt thoát và hội nhập; sự tích hợp đa hệ giá trị văn hóa; sự chuyển đổi hệ giá trị văn hóa trong hôm nay. Ngoài ra, còn có các công trình đề cập đến sự nghiệp, đóng góp của hai nhà văn cho văn học và văn hóa Nam Bộ đó là công trình nghiên cứu của Hồ Ngọc Xum với “*Từ tác phẩm của Hồ Biểu Chánh, qua ngôn ngữ điện ảnh, nghĩ về văn hóa Nam Bộ*”, và công trình của Võ văn Nhơn mang tên “*Đông Hồ - nhà văn hóa của Nam Bộ*”.

---

Nguyễn Hoàng Dung. Viện Khoa học Xã hội vùng Nam Bộ.

Viện Phát triển Bền vững vùng Nam Bộ. 2011. *Nam Bộ - nhìn từ văn hóa, văn học và ngôn ngữ*. Hà Nội: Nxb. Khoa học Xã hội.

## 2. PHẦN NGHIÊN CỨU VỀ VĂN HỌC

Nhóm công trình nghiên cứu đề cập đến những vấn đề liên quan đến việc sử dụng chữ quốc ngữ bao gồm công trình của Đoàn Lê Giang với *“Văn học quốc ngữ Nam Bộ từ cuối thế kỷ XIX đến 1945 - Thành tựu và triển vọng nghiên cứu”*, Hà Thanh Vân với 2 công trình *“Tiểu thuyết quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX”*, và *“Tiểu thuyết quốc ngữ Nam Bộ cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX trong mối tương quan với tiểu thuyết các nước Đông Nam Á”*, tác giả Nguyễn Thị Trúc Bạch với *“Những tác động của báo chí quốc ngữ đối với tiểu thuyết Nam Bộ (1900-1930)”*. Tiếp đó là các công trình nghiên cứu về tổ chức và thể loại văn chương ở Nam Bộ, thể hiện ở *“Ba tổ chức văn chương Nam Bộ thế kỷ XVIII-XIX”* của Huỳnh Công Tín, *“Thế du ký trên Nam Kỳ địa phận”* của Phạm Thị Thu Hương, và *“Đuốc nhà Nam và cuộc trung cầu tiểu thuyết (1931-1932)”* của Nguyễn Thị Trúc Bạch, Trần Văn Trọng với *“Bước đầu tìm hiểu đoản thiên tiểu thuyết trên báo Thần Chung”*.

Ngoài ra còn có nhóm công trình nghiên cứu về sự nghiệp, tác phẩm và đóng góp của một số nhà văn, nhà báo ở Nam Bộ, được giới thiệu qua các công trình *“Trần Quang Nghiệp (1907-1983) - Cây bút truyện ngắn hiện đại đậm chất Nam Bộ”* của tác giả Trần Văn Trọng, *“Sương Nguyệt Anh - Nữ sĩ, nữ chủ bút tài hoa và trí tuệ”* của Lê Thị Thanh Tâm, *“Một nhà văn nữ Nam Bộ tranh đấu cho nữ quyền vào đầu thế kỷ XX”* của Võ Văn Nhơn, *“Tô Nguyệt Đình - ngòi bút yêu nước chốn đô thành Sài Gòn 1945-1975”* của Hà Thanh Vân, Lưu Hồng Sơn có hai công trình là

*“Đoàn Giỏi - Người lưu giữ huyền thoại phương Nam”*, và *“Bùi Đức Tịnh với nghiên cứu ngôn ngữ và hoạt động báo chí giai đoạn 1945-1954”*.

Đáng chú ý là các công trình nghiên cứu phản ánh thực trạng và việc sử dụng thành quả sáng tạo văn học ở Nam Bộ, đó là *“Văn xuôi Đồng bằng sông Cửu Long từ năm 2000 đến nay”* của Nguyễn Văn Kha, và *“Quảng bá văn học ở Đồng bằng sông Cửu Long trong cơ chế thị trường”* của Vũ Văn Ngọc. Tác giả Vũ Văn Ngọc đưa ra các hình thức quảng bá văn học hiện nay và khẳng định “Sản phẩm văn học có đặc điểm phải trải qua trung gian các nhà xuất bản, các đơn vị phát hành, rồi các nhà sách trước khi đến tay người tiêu dùng (người đọc). Ngoài ra, sản phẩm văn học cũng chịu sự chi phối của các trung gian khác như các cơ quan ngôn luận và truyền thông (báo chí, phát thanh, truyền hình, mạng internet), nơi cung cấp kiến thức (thư viện, Hội Văn học Nghệ thuật địa phương), các nhân vật văn hóa quyền uy, các nhà phê bình, nghiên cứu, các nhà giáo,…”

## 3. PHẦN NGHIÊN CỨU VỀ NGÔN NGỮ

Hai công trình nghiên cứu về tiến trình, kết quả nghiên cứu và định hướng nghiên cứu về ngôn ngữ ở Nam Bộ đều của tác giả Nguyễn Kiên Trường, đó là *“Tiến trình và kết quả nghiên cứu ngôn ngữ ở Nam Bộ (từ 1975 đến 2010)”* và *“Định hướng nghiên cứu ngôn ngữ và tiếng Việt ở Nam Bộ trong thời kỳ mới”*. Công trình *“Hình thái các ngôn ngữ dân tộc thiểu số vùng Nam Bộ”* của Tô Đình Nghĩa đã đưa ra một số cơ sở lý luận về hình thái ngôn ngữ để tìm hiểu ngôn ngữ dân tộc ở Nam Bộ.

Tiếp đó là một số công trình nghiên cứu về tiếng Việt ở Nam Bộ trên bình diện giao tiếp xã hội, đó là “*Dấu ấn sông nước trong phương ngữ Nam Bộ*” của Trần Thị Ngọc Lang, cho biết những nguyên nhân làm nảy sinh các từ vựng và ngữ âm giọng Nam Bộ. Với công trình “*Cách xưng hô của người Việt ở Nam Bộ*” cũng của tác giả trên, cho thấy người Nam Bộ có những cách thức sử dụng từ ngữ riêng. Cùng với việc nghiên cứu tiếng Việt ở Nam Bộ, giới hạn ở miền Tây Nam Bộ, là công trình nghiên cứu của tác giả Hồ Xuân Mai, với “*Hai đặc điểm ngôn ngữ*

*trong câu hỏi-đáp của người miền Tây Nam Bộ*”, đưa ra các từ ngữ và cấu trúc thường dùng trong giao tiếp khẩu ngữ. Bên cạnh đó, tác giả cũng đưa thêm kết quả khảo sát về việc dùng một số đại từ xưng hô trong giao tiếp khẩu ngữ của người miền Tây Nam Bộ đó là “*Bây-mày, chị-chế, anh-hia trong xưng hô của người miền Tây Nam Bộ*”.

Trên đây là phần giới thiệu sơ lược về nội dung cơ bản của cuốn sách, thể hiện mối quan hệ chặt chẽ giữa 3 lĩnh vực văn hóa, văn học và ngôn ngữ gắn với địa bàn Nam Bộ. □